

## Bài 23. Thực hành : Hô hấp nhân tạo

### I – MỤC TIÊU

- Hiểu rõ cơ sở khoa học của hô hấp nhân tạo.
- Nắm được trình tự các bước tiến hành hô hấp nhân tạo.
- Biết phương pháp hàn hơi thổi ngạt và phương pháp ấn lồng ngực.

### II – THÔNG TIN BỔ SUNG

- Thể tích trao đổi khí cho mỗi nhịp hô hấp nhân tạo phải đạt 200ml trở lên mới đạt hiệu quả.



Hình 23 – 1. Phương pháp ấn lồng ngực,  
bệnh nhân nằm ngửa

Hình 23 – 2. Phương pháp ấn lồng ngực,  
bệnh nhân nằm sấp

- Khi hô hấp nhân tạo cho trẻ em thì các thao tác cũng cần nhẹ nhàng hơn (ví dụ : khi hàn hơi thổi ngạt thì thổi nhẹ hơn để phòng rách phổi,...).
- Phương pháp hàn hơi thổi ngạt có nhiều ưu thế hơn phương pháp ấn lồng ngực ở chỗ nó không làm tổn thương lồng ngực (như gãy xương sườn) và đảm bảo được số lượng và áp lực của không khí đưa vào phổi.
- Khi hô hấp nhân tạo bằng phương pháp ấn lồng ngực :

- + Nếu nạn nhân ở tư thế nằm sấp, cần đặt nghiêng đầu về một bên để phòng chất nôn lọt vào đường dẫn khí.
- + Nếu nạn nhân ở tư thế nằm ngửa, cân kê cao lưng để đầu hơi ngửa ra sau và đường dẫn khí được mở rộng hơn.
- Giáo viên cần tập huấn kĩ trước khi làm mẫu cho học sinh để tránh thao tác quá mạnh có thể gây tổn thương lồng ngực.

### **III – PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

- Tranh in màu hay tranh vẽ màu, phóng to hình ảnh minh họa các thao tác cấp cứu nạn nhân bị ngừng hô hấp đột ngột, gồm :

  - + Các tình huống của bước 1.
  - + Các phương pháp của bước 2.

- Băng video hay đĩa CD minh họa các thao tác cấp cứu nạn nhân khi bị ngừng hô hấp đột ngột.

### **IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC**

*Mở bài :*

- Có thể vào bài bằng cách nêu vấn đề với các câu hỏi như sau :

  - + Có em nào đã từng thấy nạn nhân bị ngừng hô hấp đột ngột chưa ?
  - + Cơ thể ngừng hô hấp đột ngột có thể dẫn tới hậu quả tai hại như thế nào tới sức khoẻ và mạng sống ?

- Vào bài bằng câu hỏi dẫn : Có thể cấp cứu nạn nhân bị ngừng hô hấp đột ngột như thế nào ? Bài hôm nay sẽ giúp chúng ta tìm hiểu vấn đề này.

***Hoạt động 1 : Tìm hiểu các tình huống cần được hô hấp nhân tạo***

*Có thể tiến hành theo các bước :*

- Mỗi học sinh tự thu nhận và xử lí thông tin ở mục I của bài trong SGK.
- Thảo luận tổ để khẳng định các tình huống mà tổ viên đã gặp trong thực tiễn.

Giáo viên kẻ bảng *các tình huống thông thường cần được hô hấp nhân tạo* lên bảng (có để trống các ô trong cột biểu hiện) và yêu cầu đại diện học sinh lên điền vào các ô trống.

### **Hoạt động 2 : Tập cấp cứu nạn nhân bị ngừng hô hấp đột ngột**

\* Các bước tiến hành :

- Giáo viên treo tranh phóng to hình ảnh minh họa cho các bước, các tình huống và các thao tác lên bảng.
- Các tổ trưởng điều khiển các tổ viên vừa đọc hướng dẫn của SGK, vừa quan sát tranh minh họa trên bảng, vừa tiến hành các thao tác.
- Đại diện các tổ thao diễn trước toàn lớp dưới sự điều khiển của giáo viên.

### **Hoạt động 3 : Thu hoạch**

\* Cách tiến hành :

- Mỗi học sinh tự làm ở nhà rồi nộp báo cáo cho giáo viên đánh giá.
- Giáo viên căn cứ vào đáp án để đánh giá và cho điểm.

\* Lưu ý : Điểm ý thức kỉ luật và thái độ học tập nên chiếm từ 2/10 – 3/10.

## **V – GỢI Ý ĐÁP ÁN CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP CUỐI BÀI**

### **1. Kiến thức**

Câu 1. So sánh các tình huống chủ yếu cần được hô hấp nhân tạo :

\* *Giống nhau* : Cơ thể nạn nhân thiếu ôxi, mặt tím tái.

\* *Khác nhau* :

- Chết đuối : do phổi ngập nước.
- Điện giật : do cơ hô hấp và có thể cả cơ tim bị co cứng.
- Bị lâm vào môi trường ô nhiễm : ngất hay ngạt thở.

Câu 2. Học sinh tự trả lời

Câu 3. So sánh 2 phương pháp hô hấp nhân tạo :

\* *Giống nhau* :

- Mục đích : Phục hồi sự hô hấp bình thường của nạn nhân.
- Cách tiến hành :
  - + Thông khí ở phổi của nạn nhân với nhịp 12 – 20 lần/phút.
  - + Lượng khí được thông trong mỗi nhịp ít nhất là 200ml.

\* *Khác nhau :*

– Cách tiến hành :

+ Phương pháp hàn hơi thổi ngạt : Dùng miệng thổi không khí trực tiếp vào phổi qua đường dẫn khí.

+ Phương pháp ấn lồng ngực : Dùng tay tác động gián tiếp vào phổi qua lực ép vào lồng ngực.

– Hiệu quả : Phương pháp hàn hơi thổi ngạt có nhiều ưu thế hơn như :

+ Đảm bảo được số lượng và áp lực của không khí đưa vào phổi.

+ Không làm tổn thương lồng ngực (như làm gãy xương sườn).

## **2. Kĩ năng**

Như ở bước 2, mục III, SGK.